|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI HẬU**ĐỀ CHÍNH THỨC | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I****NĂM HỌC 2023 - 2024****MÔN: NGỮ VĂN 8***Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)*(Đề khảo sát gồm: 02 trang) |

**Họ tên GV: Hoàng Thị Thủy**

 **Email: hoangthuyhaianh@gmail.com**

**Phần I. Đọc (6,0 điểm)**

 **Đọc ngữ liệu dưới đây:**

**QUÊ HƯƠNG**

|  |  |
| --- | --- |
| (1) Quê hương giản dị chẳng đâu xaBãi mía vườn rau với ruộng càKhóm trúc bờ đê chiều nhạt nắngDập dờn sóng lúa chạy la đà(2) Quê hương mộc mạc chẳng kiêu saMái lá đơn sơ dưới nắng tàKhói toả lam chiều thơm gạo mớiDu dương tiếng gió hát ngân nga(3) Quê hương sách sử đã in raMột dải cong cong khảm ngọc ngàNúi đá chênh vênh bên biển lớnRừng xanh suối mát trải muôn hoa  | (4) Quê hương êm ả những lời caĐiệu Bắc Nam ai thật mặn màXứ Huế Trường Tiền thôn Vỹ DạAi nghe thấy tiếng cũng mơ ra(5) Quê hương nhuộm đỏ bởi phù saChín nhánh rồng bay tạo vóc ngàVựa lúa phì nhiêu xanh bát ngátĐàn cò trắng lượn phía trời xa(6) Quê hương mãi mãi ở trong taDẫu có tha phương biệt mái nhàĐất Tổ là gì ai cũng hiểu ...Như là ... chỉ một Mẹ và Cha! *(Trúc Quỳnh)* |

*Chọn phương án trả lời đúng cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 10 và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.*

**Câu 1**. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thơ tự do. | C. Thơ lục bát. |
| B. Thơ bảy chữ. | D. Thơ sáu chữ. |

**Câu 2**. Đối tượng biểu cảm của bài thơ là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Quê hương  | C. Mẹ  |
| B. Đất nước | D. Cha |

**Câu 3**. Theo tác giả, “*quê hương* *giản dị chẳng đâu xa”* được hiện lên qua những hình ảnh thơ nào?

A. Bãi mía, vườn rau, ruộng cà, khóm trúc, bờ đê, sóng lúa.

B. Mái lá, khói toả, gạo mới, tiếng gió.

C. Lời ca, điệu Bắc Nam, Trường Tiền, thôn Vỹ Dạ.
D. Một dải cong cong, núi đá, biển, rừng xanh, suối.

**Câu 4**. Các hình ảnh trong khổ thơ thứ 2 gợi lên cảm nhận gì về quê hương trong kí ức của tác giả?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Quê hương xa lạ.  | C. Quê hương giản dị. |
| B. Quê hương mộc mạc.  | D. Quê hương êm ả. |

**Câu 5**. Biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong khổ thơ thứ 2 là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Liệt kê, nhân hóa.  | C. Nhân hóa, ẩn dụ.  |
| B. So sánh, ẩn dụ.  | D. So sánh, liệt kê. |

**Câu 6**. Theo em, từ *“Đất Tổ”* trong câu thơ *“Đất Tổ là gì ai cũng hiểu ...”* có nghĩa là gì?

A. Quê hương của ông cha chúng ta.

B. Vùng đất mà chúng ta đã ở.

C. Vùng đất nơi tổ tiên, ông cha ta ở đó lâu đời.

D. Nơi chúng ta sinh ra và lớn lên.

**Câu 7**. Điệp ngữ *“quê hương”* được lặp lại nhiều lần trong bài thơ có tác dụng nổi bật nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nhấn mạnh đối tượng biểu cảm: quê hương.  | C. Giúp ta ghi nhớ hai tiếng: quê hương.  |
| B. Liệt kê cụ thể sinh động cảnh ở quê hương.  | D. Tạo sự lặp lại với nhan đề bài thơ.  |

**Câu 8**. Ý nào nêu đúng nhất nội dung của bài thơ.

A. Tình yêu quê hương là tình cảm tự nhiên sâu sắc giúp ta khôn lớn trưởng thành.

B. Tình yêu quê hương là tình cảm tự nhiên sâu sắc khiến ta có động lực trở về.

C. Tình yêu quê hương sâu sắc, tự nhiên, gắn với cội nguồn và những bình dị quanh ta.

D. Tình yêu quê hương cội nguồn sâu sắc gắn với gốc gác mà ông cha sinh ra.
**Câu 9.** Ngôn ngữ, hình ảnh trong bài thơ có đặc điểm gì?

A. Ngôn ngữ mộc mạc, bình dị; hình ảnh thơ trong sáng, gần gũi, giàu sức gợi.

B. Ngôn ngữ hàm súc, cô đọng; hình ảnh thơ mang tính biểu trưng cao.

C. Ngôn ngữ trau chuốt, cô đọng; hình ảnh thơ có sức khái quát cao.

D.Ngôn ngữ hàm súc, hình ảnh thơ vừa cụ thể, vừa có sức khái quát cao.

**Câu 10.** Đọc câu thơ*“Quê hương mãi mãi ở trong ta”* chúng ta cảm nhận được tình cảm nào của tác giả?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trân trọng quê hương.  | C. Yêu, tự hào, trân trọng quê hương, nguồn cội.  |
| B. Tự hào nguồn cội quê hương.  | D. Yêu quê hương, nguồn cội tha thiết, sâu sắc.  |

*Thực hiện các yêu cầu từ câu hỏi 11 đến 13:*

**Câu 11. (1,0 điểm)** Em hãy chỉ ra những câu thơ mà tác giả đã miêu tả khái quát về quê hương?

**Câu 12. (1,5 điểm)** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong khổ thơ sau:

“Quê hương mãi mãi ở trong ta
Dẫu có tha phương biệt mái nhà
Đất Tổ là gì ai cũng hiểu ...
Như là ... chỉ một Mẹ và Cha!”

**Câu 13. (1,0 điểm)** Từ bài thơ, hãy rút ra những thông điệp có ý nghĩa đối với em?

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

Trong thời đại công nghệ 4.0 mạng xã hội trở nên phổ biến với mọi người. Cùng với các lợi ích thiết thực thì mạng xã hội có không ít những tác hại đối với lứa tuổi học sinh. Em hãy viết bài văn nghị luận bàn về vấn đề đó.

**-------------- HẾT ---------------**

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN CHẤM MÔNNGỮ VĂN 8**

 **HUYỆN HẢI HẬU KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ 1**

 **Năm học 2023-2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC** | **6,0** |
|  | **1** | **B** | 0,25 |
| **2** | **A** | 0,25 |
| **3** | **A** | 0,25 |
| **4** | **B** | 0,25 |
| **5** | **A** | 0,25 |
| **6** | **C** | 0,25 |
| **7** | **A** | 0,25 |
| **8** | **C** | 0,25 |
| **9** | **A** | 0,25 |
| **10** | **C** | 0,25 |
|  | **11** | Các câu thơ miêu tả khái quát về quê hương là: - Quê hương giản dị chẳng đâu xa- Quê hương mộc mạc chẳng kiêu sa- Quê hương sách sử đã in ra- Quê hương êm ả những lời ca- Quê hương nhuộm đỏ bởi phù sa*\** ***Cho điểm:****- Học sinh nêu đủ 5 ý như yêu cầu: Cho 1,0 điểm**- Nêu được 3-4 ý như yêu cầu: Cho 0,75 điểm**- Nêu được 2 ý như yêu cầu: Cho 0,5 điểm**- Nêu được 1 ý như yêu cầu: Cho 0,25 điểm**- Không nêu được ý nào hoặc sai: không cho điểm* | **1,0** |
|  | **12** | **- Chỉ ra** biện pháp tu từ so sánh: Đất Tổ với Mẹ, Cha*\*Cho điểm: Học sinh chỉ ra tên biện pháp tu từ so sánh cho 0,25 điểm; chỉ được hình ảnh so sánh cho 0,25 điểm.***- Tác dụng:** + Làm cho lời thơ sinh động, tăng thêm sức gợi hình, gợi cảm.+ Diễn tả quê hương, đất Tổ thiêng liêng, gắn bó thân thiết như người Cha, người Mẹ, không gì thay thế được. + Tác giả thể hiện tình yêu quê hương và khắc ghi nguồn cội trong trái tim mỗi con người.*\*Cho điểm:**- HS nêu được 3 ý như yêu cầu: Cho 1,0 điểm**- HS nêu được 2 ý như yêu cầu hoặc 3 ý nhưng diễn đạt chưa rõ ràng: Cho 0,75 điểm**- HS nêu được 1 ý như yêu cầu hoặc 2 ý nhưng diễn đạt chưa rõ* *ràng: Cho 0,5 điểm**- Chạm được 1 ý: Cho 0,25 điểm**- Không nêu được ý nào hoặc sai: cho 0,0 điểm* | **1,5** |
|  | **13** | \*HS nêu được các thông điệp phù hợp với nội dung ý nghĩa của bài thơ. Sau đây là một số gợi ý:- Cần trân trọng quê hương, hướng về cội nguồn.- Cần, có ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống văn hóa của quê hương.- Biết yêu và tự hào về vẻ đẹp gần gũi, bình dị của quê hương…***\*Cho điểm:*** *HS có thể rút ra được những thông điệp khác, miễn là phù hợp với nội dung ý nghĩa của bài thơ.**+ HS nêu được 3 thông điệp hợp lí trở lên: 1,0 điểm* *+ HS nêu được 2 thông điệp hợp lí: 0,75 điểm**+ HS nêu được 1 thông điệp hợp lí: 0,5 điểm**+ HS nêu thông điệp chung chung hoặc chạm được ý: 0,25 điểm**+ Thông điệp không hợp lí hoặc không trả lời: 0 điểm*  | **1,0**  |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *A*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội:*: Bố cục bài văn hoàn chỉnh: đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài | 0,25 |
|  | *B. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Bàn về lợi ích và tác hại của vấn đề mạng xã hội đối với lứa tuổi HS | 0,25 |
|  | *C. Triển khai vấn đề:*Triển khai vấn đề nghị luận thành luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; biết mở rộng, liên hệ; rút ra bài học nhận thức và hành động. Dưới đây là gợi ý một hướng triển khai:**1. Mở bài:** (0,25 điểm) Giới thiệu, dẫn dắt vấn đề nghị luận.**2. Thân bài:** (2,25 điểm)**a. Giải thích:**- Mạng xã hội là một nền tảng trực tuyến với các mô hình, tính năng, cách sử dụng khác nhau, giúp mọi người dễ dàng truy cập và kết nối. Đây là nơi con người có thể giao lưu, gặp gỡ, chia sẻ thông tin, hình ảnh, âm thanh …- Hiện nay, tại Việt Nam phổ biến các mạng xã hội như: Facebook, Youtube, Instagram, Zalo, Tik tok ... **b. Lợi ích:****- Cung cấp thông nhanh chóng và miễn phí****- Kết nối với bạn bè****- Học hỏi kiến thức và kỹ năng mớ**i- **Trao đổi thông tin thay cho cách truyền thống****- Thể hiện sở thích cá nhân****…**(HS đưa ra những dẫn chứng cụ thể để lập luận)**c. Tác hại:****- Mạng xã hội khiến ta dễ xa rời thực tế, sống ảo tưởng,** dành ít thời gian cho người thân, bạn bè, học tập ...**- Nguy cơ mắc bệnh về tâm lý, trầm cảm khi** sử dụng mạng xã hội quá mức, coi nó là mục đích sống. Bên cạnh đó, ánh sáng nhân tạo tỏa ra từ màn hình thiết bị điện tử sẽ tác động đến não bộ dễ làm ta mất ngủ ...- Bị nghiện mạng xã hội do dành quá nhiều thời gian của mình vào việc sử dụng các trang mạng xã hội một cách mất kiểm soát. Lúc nào cũng xem, lướt, đăng tải hình ảnh, hoặc tìm mọi cách làm mới mình bằng những video, hình ảnh không lành mạnh để hơn bạn, thể hiện đẳng cấp sành điệu, hoặc khiêu khích … Những người này bị mạng xã hội tác động sâu và làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, cuộc sống, học tập của bản thân. …(HS đưa ra những dẫn chứng cụ thể để lập luận)**d. Bài học nhận thức và hành động:**- Cần phải nhận thức rõ những lợi ích của mạng xã hội để sử dụng một cách có hiệu quả và tác hại của mạng xã hội đối với bản thân khi đang còn là HS.- Khai thác và sử dụng mạng XH phù hợp với thời gian và mục đích tích cực của bản thân.- …**3. Kết bài:** (0,25 điểm)- Khẳng định vấn đề nghị luận.- Liên hệ bản thân.*Cách cho điểm:* *- Từ 2,25 đến 2,75 điểm: Hiểu vấn đề, đủ ý, lập luận chặt chẽ, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục, sâu sắc.**- Từ 1,5 đến 2,0 điểm: Hiểu vấn đề, đủ ý, biết cách lập luận, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng tương đối thuyết phục.**- Từ 1,0 đến 1,25 điểm: Nhận diện được vấn đề; nhưng thiếu 1 số ý hoặc chưa có dẫn chứng, lập luận chưa thuyết phục.**- Từ 0,25 đến 0,75 điểm: Chưa hiểu rõ vấn đề; thiếu nhiều ý, chưa biết triển khai lập luận.* *- Điểm 0,0: Không làm bài hoặc lạc đề.* | 2,75 |
|  | *D. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *E. Sáng tạo*: Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |